

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập Ban Chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính,
cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh,
nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước, giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 2193/QĐ-TTg ngày 24/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ;

Căn cứ Kế hoạch hành động số 22-KH/TU ngày 23/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Khâu đột phá về đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư thông thoáng, hấp dẫn, giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 3740/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 - 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 934/TTr-SNV ngày 12/10/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Thanh Hóa (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) trên cơ sở hợp nhất Ban Chỉ đạo cải thiện Chỉ số cải cách hành chính và Ban Chỉ đạo cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh, gồm các ông, bà có tên sau:

I. Trưởng Ban Chỉ đạo: Ông Đỗ Minh Tuấn, Chủ tịch UBND tỉnh.

II. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo:

1. Ông Nguyễn Văn Thi, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh - Phó Trưởng ban Thường trực.

2. Ông Nguyễn Tiến Hiệu, Trưởng Ban Quản lý Khu Kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp tỉnh.

3. Ông Trần Quốc Huy, Giám đốc Sở Nội vụ.

4. Ông Lê Minh Nghĩa, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

III. Ủy viên Ban Chỉ đạo:

1. Cấp tỉnh:

1.1. Ông Phạm Bá Oai, Giám đốc Sở Công Thương.

1.2. Ông Mai Sỹ Diễm, Chánh Thanh tra tỉnh.

1.3. Ông Nguyễn Văn Tứ, Giám đốc Sở Tài chính.

1.4. Ông Nguyễn Trọng Trang, Chánh Văn phòng UBND tỉnh.

1.5. Ông Đào Vũ Việt, Giám đốc Sở Xây dựng.

1.6. Ông Trịnh Hữu Hùng, Giám đốc Sở Y tế.

1.7. Ông Cao Văn Cường, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

1.8. Ông Phạm Tiến Dũng, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

1.9. Ông Phạm Nguyên Hồng, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

1.10. Ông Trần Văn Thức, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

1.11. Ông Mai Xuân Bình, Trưởng Ban Dân tộc tỉnh.

1.12. Bà Vũ Thị Hương, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

1.13. Ông Bùi Đình Sơn, Giám đốc Sở Tư pháp.

1.14. Ông Đỗ Hữu Quyết, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.

1.15. Ông Nguyễn Ngọc Túy, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

1.16. Ông Nguyễn Văn Khiên, Giám đốc Sở Giao thông vận tải.

1.17. Bà Trần Thị Thu Hằng, Giám đốc Sở Ngoại vụ.

1.18. Ông Lê Như Nam, Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch.

1.19. Ông Lê Xuân Huế, Cục trưởng Cục Hải quan Thanh Hóa.

1.20. Ông Ngô Đình Hùng, Cục trưởng Cục thuế Thanh Hóa.

1.21. Ông Nguyễn Văn Tám, Giám đốc Bảo hiểm xã hội Thanh Hóa.

1.22. Ông Nguyễn Văn Hùng, Cục trưởng Cục Quản lý thị trường Thanh Hóa.

1.23. Ông Nguyễn Tuấn Vinh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước chi nhánh Thanh Hóa.

1.24. Ông Tống Văn Ánh, Giám đốc Ngân hàng nhà nước Việt Nam Chi nhánh Thanh Hóa.

1.25. Ông Đỗ Đình Hiệu, Giám đốc Chi nhánh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tại Thanh Hóa.

1.26. Ông Cao Tiến Đoan, Chủ tịch Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh.

1.27. Ông Nguyễn Giang Nam, Phó Giám đốc Sở Nội vụ.

1.28. Ông Trịnh Phương Nam, Phó Giám đốc Bưu điện tỉnh.

2. Cấp huyện:

2.1. Ông Trịnh Huy Triều, Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa.

2.2. Ông Lê Văn Tú, Chủ tịch UBND thành phố Sầm Sơn.

2.3. Ông Nguyễn Tiến Dũng, Chủ tịch UBND thị xã Nghi Sơn.

2.4. Ông Trịnh Tuấn Thành, Chủ tịch UBND thị xã Bỉm Sơn.

2.5. Ông Nguyễn Thế Anh, Chủ tịch UBND huyện Thiệu Hóa.

2.6. Ông Nguyễn Văn Bình, Chủ tịch UBND huyện Mường Lát.

2.7. Ông Lê Văn Đậu, Chủ tịch UBND huyện Nga Sơn.

2.8. Ông Đặng Tiến Dũng, Chủ tịch UBND huyện Như Thanh.

2.9. Ông Phạm Tiến Dũng, Chủ tịch UBND huyện Yên Định.

2.10. Ông Hoàng Văn Đồng, Chủ tịch UBND huyện Thọ Xuân.

2.11. Ông Nguyễn Lợi Đức, Chủ tịch UBND huyện Nông Cống.

2.12. Ông Lê Thanh Hải, Chủ tịch UBND huyện Hà Trung.

2.13. Ông Phạm Việt Hoài, Chủ tịch UBND huyện Cẩm Thủy.

2.14. Ông Nguyễn Minh Hoàng, Chủ tịch UBND huyện Hậu Lộc.

2.15. Ông Hoàng Văn Thanh, Chủ tịch UBND huyện Lang Chánh.

2.16. Ông Võ Minh Khoa, Chủ tịch UBND huyện Bá Thước.

2.17. Ông Vũ Đức Kính, Chủ tịch UBND huyện Triệu Sơn.

2.18. Ông Nguyễn Đức Đồng, Chủ tịch UBND huyện Như Xuân.

2.19. Ông Nguyễn Thành Lương, Chủ tịch UBND huyện Thường Xuân.

2.20. Ông Phạm Đình Minh, Chủ tịch UBND huyện Thạch Thành.

2.21. Ông Lê Sỹ Nghiêm, Chủ tịch UBND huyện Hoằng Hóa.

2.22. Ông Lương Tiến Thành, Chủ tịch UBND huyện Quan Sơn.

2.23. Ông Nguyễn Đức Thịnh, Chủ tịch UBND huyện Quảng Xương.

2.24. Ông Lê Trọng Thụ, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện Đông Sơn.

2.25. Ông Lê Văn Tiến, Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Lộc.

2.26. Ông Bùi Huy Toàn, Chủ tịch UBND huyện Ngọc Lặc.

2.27. Ông Nguyễn Đức Dũng, Chủ tịch UBND huyện Quan Hóa.

Điều 2. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

1. Nhiệm vụ cải cách hành chính, cải thiện và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), chỉ số hài lòng (SIPAS), Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI):

a) Giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, đôn đốc các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về đẩy mạnh cải cách hành chính, nhằm nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, chỉ số hài lòng, chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công hàng năm của tỉnh.

b) Nghiên cứu, đề xuất UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh các chủ trương, chính sách và giải pháp quan trọng để nâng cao chỉ số cải cách hành chính, chỉ số hài lòng, chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công; chỉ đạo xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong công tác cải cách hành chính.

c) Tuyên truyền, quán triệt để nâng cao nhận thức và tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức về mục đích, yêu cầu và nhiệm vụ thực hiện cải cách hành chính.

d) Định kỳ hoặc theo yêu cầu, báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

2. Nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI):

a) Giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh làm đầu mối phối hợp với Chi nhánh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tại Thanh Hóa trong việc khảo sát, điều tra, đánh giá các chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh theo định kỳ; chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện các mục tiêu/chỉ tiêu cụ thể để cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Thanh Hóa.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh trong việc tổ chức thực hiện cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Thanh Hóa; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

c) Tuyên truyền, quán triệt để nâng cao nhận thức và tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức về mục đích, yêu cầu và nhiệm vụ thực hiện cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, cải thiện chỉ số PCI tỉnh Thanh Hóa.

d) Định kỳ hoặc theo yêu cầu, báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ về cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh tỉnh Thanh Hóa.

Điều 3. Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo.

1. Cơ quan thường trực:

a) Cơ quan thường trực về đẩy mạnh cải cách hành chính: Sở Nội vụ.

b) Cơ quan thường trực về đẩy cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Chế độ làm việc và con dấu:

Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của UBND tỉnh; các Phó Trưởng ban và thành viên Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị mình.

Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo, nhiệm vụ cụ thể của từng thành viên Ban Chỉ đạo, từng cơ quan thường trực do Trưởng Ban Chỉ đạo quy định và phân công.

3. Kinh phí hoạt động:

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và các cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo do ngân sách tỉnh cấp theo quy định. Hàng năm, các cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo lập dự toán, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tài chính) xem xét, phê duyệt và tổ chức thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 671/QĐ-UBND ngày 25/02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Thanh Hóa và Quyết định số 1151/QĐ-UBND ngày 08/4/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo cải thiện Chỉ số cải cách hành chính tỉnh Thanh Hóa.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5 QĐ;
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh;
- Lưu: VT, THKH.

CHỦ TỊCH**Đỗ Minh Tuấn**